

Số: 112/2019/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 10 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 139/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Văn T; nơi cư trú: Thôn VL, xã TPh, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

2. Bà Hoàng Thị Ng (tức Hoàng Thị H); nơi cư trú: Thôn VL, xã TPh, huyện VB, thành phố Hải Phòng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị Ng (tức Hoàng Thị H) kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi từ năm 1981 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 08 tháng 02 năm 1983. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 30 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, tính tình vợ chồng không hợp, không tin tưởng nhau trong quan hệ hôn nhân nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không

quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa ông T1 và bà Ng được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2019, là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị Ng.

[2] Về con chung: Ông T và bà Ng có 04 con chung là Lê Thị M, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1981; Lê Thị T1, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1983; Lê Thị Th, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1993 và Lê Thị Th1, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1995. Các con chung của ông T và bà Ng đều đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà Ng tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông T và bà Ng thỏa thuận giao cho ông T nộp toàn bộ tạm ứng lệ phí và chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị Ng (tức Hoàng Thị H) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T và bà Ng có 04 con chung là Lê Thị M, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1981; Lê Thị T1, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1983; Lê Thị Th, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1993 và Lê Thị Th1, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1995. Các con chung của ông T và bà Ng đều đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Lan đã nộp đủ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu số 0001457 ngày 31 tháng 5 năm 2019, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Tiền Phong, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh